

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp thiết bị lưu chứa chất thải

Bệnh viện Nhi Hà Nội hiện có nhu cầu tiếp nhận báo giá thiết bị lưu chứa chất thải cho Bệnh viện Nhi Hà Nội với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị mời chào giá

1. Đơn vị mời chào giá: Bệnh viện Nhi Hà Nội.
2. Địa chỉ: Đường Nguyễn Trác, phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại Phòng Văn thư Bệnh viện Nhi Hà Nội, Đường Nguyễn Trác, phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội hoặc theo đường bưu điện.

4. Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 27/07/2026 đến hết 16h30 ngày 03/08/2026 (Trong giờ hành chính)

* Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên có thể không được xem xét, đánh giá

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 06 tháng kể từ 16h30 ngày 03/8/2026.

II. Nội dung yêu cầu

1. Yêu cầu về hồ sơ năng lực *(không bắt buộc)*:

- Có đăng ký kinh doanh phù hợp.
- Giới thiệu về năng lực, kinh nghiệm của đơn vị cung cấp và các hồ sơ khác liên quan.

2. Yêu cầu về giá:

Giá đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí; chi phí vận chuyển, bốc xếp, lắp đặt tại vị trí do Bệnh viện chỉ định trong khuôn viên Bệnh viện Nhi Hà Nội.

3. Yêu cầu về báo giá:

- Mẫu báo giá tại Phụ lục 1 đính kèm
- Danh mục, khối lượng, thông số kỹ thuật: Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm
- Báo giá phải ghi rõ đơn vị tính là: Việt Nam đồng

- Tính hợp lệ của báo giá: Báo giá được ký, đóng dấu người có thẩm quyền và đóng dấu giáp lai (trong trường hợp báo giá có nhiều trang).

III. Các yêu cầu khác

- Đơn vị cung cấp ghi rõ thông tin liên hệ để trao đổi.
- Đơn vị sẽ được Bệnh viện Nhi Hà Nội liên hệ qua các hình thức như: Điện thoại, email hoặc bằng văn bản để thông báo và trao đổi các nội dung liên quan đến công việc (nếu cần).
- Bệnh viện Nhi Hà Nội kính mời các đơn vị cung cấp quan tâm nộp chào giá theo thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, HCQT(02b).

TUQ. GIÁM ĐỐC
TP. HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ



Đỗ Văn Mạnh

[TÊN ĐƠN VỊ]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

[Địa danh], ngày tháng năm 2026

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Hà Nội

[Tên đơn vị] xin gửi tới Bệnh viện Nhi Hà Nội lời chào trân trọng.

Căn cứ thư mời chào giá của Quý Bệnh viện về việc yêu cầu báo giá cho thiết bị lưu chứa chất thải cho Bệnh viện Nhi Hà Nội.

[Tên đơn vị] nhận thấy có đủ năng lực, kinh nghiệm và điều kiện để cung cấp các sản phẩm theo yêu cầu. Vì vậy, chúng tôi kính gửi tới Quý Bệnh viện bảng báo giá như sau:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
1	Thùng đựng chất thải rắn thông thường dung tích 15 lít	Cái	53						- Dung tích: 15 lít (±10%). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									rác có quai xách. - Kích thước : 300 (dài) x 250 (rộng) x 380 (cao) mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu xanh dương. - Có biểu tượng: hình người bỏ rác vào thùng kèm dòng chữ “CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG”.				
2	Thùng đựng chất thải rắn thông thường dung tích 30 lít	Cái	191						- Dung tích: 30 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước : 350 (dài) x 350 (rộng) x 400 (cao) mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân chắc chắn. - Màu sắc: Màu xanh dương. - Có biểu tượng: hình người bỏ rác vào thùng kèm dòng chữ “CHẤT THẢI				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									THÔNG THƯỜNG”.				
3	Thùng đựng chất thải rắn thông thường dung tích 120 lít	Cái	29						- Dung tích: 120 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương, bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật. - Kích thước: 550 (dài) $\times$ 460 (rộng) $\times$ 940 (cao) mm (± 20 mm). - Trang bị 02 bánh xe cao su. Thùng rác được gắn chốt sắt dưới đáy chống mài mòn cho đáy thùng rác. - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu xanh dương. - Nhãn nhận diện: hình người bỏ rác vào thùng kèm dòng chữ “CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG”.				
4	Thùng đựng chất thải rắn thông thường dung tích 240 lít	Cái	7						- Dung tích: 240 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương, bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật.				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									- Kích thước 730 (dài) × 580 (rộng) × 1.080 (cao) mm (±20 mm). - Trang bị 02 bánh xe cao su. Thùng rác được gắn chốt sắt dưới đáy chống mài mòn cho đáy thùng rác. - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu xanh dương - Nhãn nhận diện: hình người bỏ rác vào thùng kèm dòng chữ “CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG”.				
5	Thùng đựng chất thải lây nhiễm dung tích 15 lít	Cái	42						- Dung tích: 15 lít (±10%). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước 300 (dài) × 250 (rộng) × 380 (cao) mm (±20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu vàng theo quy định phân				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải lây nhiễm theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).				
6	Thùng đựng chất thải lây nhiễm dung tích 30 lít	Cái	60						- Dung tích: 30 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước 350 (dài) $\times$ 350 (rộng) $\times$ 400 (cao) mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu vàng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải lây nhiễm theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
7	Thùng đựng chất thải lây nhiễm dung tích 60 lít	Cái	29						- Dung tích: 60 lít (±10%). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE nguyên sinh hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: có nắp kín mở bằng bàn đạp chân. - Kích thước : 450 (dài) × 400 (rộng) × 650 (cao) mm (±20 mm). - Màu sắc: Màu vàng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải lây nhiễm theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).				
8	Thùng đựng chất thải lây nhiễm dung tích 120 lít	Cái	5						- Dung tích: 120 lít (±10%). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương, bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật. - Kích thước: 550 (dài) × 460 (rộng) × 940				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									(cao) mm (± 20 mm). - Trang bị 02 bánh xe cao su. Thùng rác được gắn chốt sắt dưới đáy chống mài mòn cho đáy thùng rác. - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu vàng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải lây nhiễm theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).				
9	Thùng đựng chất thải tái chế dung tích 30 lít	Cái	16						- Dung tích: 30 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước: 350 × 350 × 400 mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân.				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									- Màu sắc: Trắng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng chất thải tái chế theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT hoặc văn bản thay thế (nếu có).				
10	Thùng đựng chất thải tái chế dung tích 60 lít	Cái	5						- Dung tích: 60 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE nguyên sinh hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: có nắp kín mở bằng bàn đạp chân. - Kích thước : 450 (dài) $\times$ 400 (rộng) $\times$ 650 (cao) mm (± 20 mm). - Màu sắc: Màu trắng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng chất thải tái chế theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có)				
11	Thùng đựng chất thải tái	Cái	5						- Dung tích: 120 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
	chế dung tích 120 lít								HDPE hoặc tương đương, bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật. - Kích thước: 550 (dài) × 460 (rộng) × 940 (cao) mm (±20 mm). - Có nắp kín, bản chân đập mờ nắp, có 2 bánh xe. - Màu sắc: Màu trắng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng chất thải tái chế theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).				
12	Thùng đựng chất thải nguy hại dung tích 30 lít	Cái	22						- Dung tích: 30 lít (±10%). - Chất liệu: Làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách - Kích thước: 350 × 350 × 400 mm (±20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									bàn đạp chân. - Màu sắc: Đen theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải nguy hại theo Thông tư 20/2021/TT-BYT hoặc văn bản thay thế (nếu có).				
13	Thùng rác văn phòng dung tích 12 lít	Cái	52						- Dung tích: 12 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Làm từ nhựa PP/HDPE; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Thiết kế gọn nhẹ, tiết kiệm diện tích, phù hợp sử dụng trong phòng làm việc, phòng bệnh hoặc khu vực vệ sinh. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Nắp thùng: Có nắp đậy kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân.				
14	Thùng rác văn phòng dung tích 30 lít	Cái	24						- Dung tích: 30 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Làm từ nhựa PP nguyên sinh; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc.				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									- Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước 262 (dài) × 384 (rộng) × 489 (cao) mm (±20 mm). - Nắp thùng: Có nắp đậy kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân.				
15	Sọt rác văn phòng dung tích 10 lít	Cái	22						- Dung tích: 10 lít (±10%). - Chất liệu: Làm từ nhựa PP/HDPE; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Thiết kế dạng sọt mờ, có khóa gài hoặc vành giữ túi rác chắc chắn, thuận tiện có định túi nilon. - Kiểu dáng: Kích thước gọn nhẹ, phù hợp sử dụng trong văn phòng, phòng làm việc và các khu vực trong nhà.				
16	Thùng inox 03 ngăn nắp lật cong	Cái	20						- Kích thước : 1.045 (dài) × 450 (rộng) × 900 (cao) mm (±20 mm). - Chất liệu: Thân thùng: Inox SUS304 dày ≥0,8 mm. - Ruột thùng: Inox SUS304 dày ≥0,6 mm, kích thước: 300 (dài) x 300 (rộng) x 580 (cao) mm (±10 mm).				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									- Bề mặt: các mối ghép được gia công chính xác; mối hàn chắc chắn, xử lý nhẵn, không lộ xỉ hàn, không nứt, không rỗ. - Cấu tạo: Thùng gồm 03 ngăn phân loại rác độc lập, cửa mở phía trước thuận tiện cho việc tháo lắp và vệ sinh; mỗi ngăn có 01 ruột chứa rác inox dạng vuông có tay cầm thuận tiện thu gom chất thải. - Nắp thùng: Thiết kế nắp lật kiểu bập bênh, đóng mở. Các chi tiết được gia công bằng máy, mối hàn chắc chắn, bề mặt mài nhẵn, không cạnh sắc. - Chân đế: Có 04 chân tăng chỉnh bằng cao su chống trượt, giúp cân bằng khi lắp đặt trên nhiều loại mặt bằng. - Có biểu tượng chất thải phía mặt ngoài mỗi ngăn.				
17	Xô đựng chất thải y tế dung tích 10 lít	Cái	63						- Dung tích: 10 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; thành và đáy dày, chống đâm xuyên, chống rò rỉ, không thấm nước; bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình trụ; có nắp kín kèm nắp				

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá chưa bao gồm thuế, phí (Đồng)	Thuế (%)	Đơn giá đã bao gồm thuế, phí (Đồng)	Tổng tiền đã bao gồm thuế, phí (Đồng)
									xoay đóng mở; có lỗ bỏ tiêm, và quai xách thuận tiện di chuyển. - Màu sắc: màu Xanh có logo y tế .				
Tổng cộng (đã bao gồm thuế, phí):													
Thành tiền: đồng./.													

Giá đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí; chi phí vận chuyển, bốc xếp, lắp đặt tại vị trí do Bệnh viện chỉ định trong khuôn viên Bệnh viện Nhi Hà Nội.

Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 06 tháng kể từ 16h30 ngày 03/8/2026.

Kính đề nghị Bệnh viện xem xét, đánh giá báo giá của chúng tôi theo quy định.

[Tên đơn vị] cam kết sẽ thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng và tuân thủ theo đúng quy định về đấu thầu.

Mọi thông tin xin liên hệ: [Đơn vị cung cấp điền thông tin liên hệ].

Trân trọng cảm ơn!

GIÁM ĐỐC

Phụ lục 2

Bảng chi tiết danh mục, khối lượng, thông số kỹ thuật

(Đính kèm thư mời chào giá số: 4282/BVNHN-HCQT ngày 27 / 7 /2026 của Bệnh viện Nhi Hà Nội)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Thông số kỹ thuật
1	Thùng đựng chất thải rắn thông thường dung tích 15 lít	Cái	53	- Dung tích: 15 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước : 300 (dài) x 250 (rộng) x 380 (cao) mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu xanh dương. - Có biểu tượng: hình người bỏ rác vào thùng kèm dòng chữ “CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG”.
2	Thùng đựng chất thải rắn thông thường dung tích 30 lít	Cái	191	- Dung tích: 30 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước : 350 (dài) x 350 (rộng) x 400 (cao) mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân chắc chắn. - Màu sắc: Màu xanh dương. - Có biểu tượng: hình người bỏ rác vào thùng kèm dòng chữ “CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG”.
3	Thùng đựng chất thải rắn thông thường dung tích 120 lít	Cái	29	- Dung tích: 120 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương, bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật. - Kích thước: 550 (dài) x 460 (rộng) x 940 (cao) mm (± 20 mm). - Trang bị 02 bánh xe cao su. Thùng rác được gắn chốt sắt dưới đáy chống mài mòn cho đáy thùng

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Thông số kỹ thuật
				rác. - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu xanh dương. - Nhãn nhận diện: hình người bỏ rác vào thùng kèm dòng chữ “CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG”.
4	Thùng đựng chất thải rắn thông thường dung tích 240 lít	Cái	7	- Dung tích: 240 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương, bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật. - Kích thước 730 (dài) $\times$ 580 (rộng) $\times$ 1.080 (cao) mm (± 20 mm). - Trang bị 02 bánh xe cao su. Thùng rác được gắn chốt sắt dưới đáy chống mài mòn cho đáy thùng rác. - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu xanh dương - Nhãn nhận diện: hình người bỏ rác vào thùng kèm dòng chữ “CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG”.
5	Thùng đựng chất thải lây nhiễm dung tích 15 lít	Cái	42	- Dung tích: 15 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước 300 (dài) $\times$ 250 (rộng) $\times$ 380 (cao) mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu vàng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải lây nhiễm theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Thông số kỹ thuật
6	Thùng đựng chất thải lây nhiễm dung tích 30 lít	Cái	60	- Dung tích: 30 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước 350 (dài) $\times$ 350 (rộng) $\times$ 400 (cao) mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu vàng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải lây nhiễm theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).
7	Thùng đựng chất thải lây nhiễm dung tích 60 lít	Cái	29	- Dung tích: 60 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE nguyên sinh hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: có nắp kín mở bằng bàn đạp chân. - Kích thước : 450 (dài) $\times$ 400 (rộng) $\times$ 650 (cao) mm (± 20 mm). - Màu sắc: Màu vàng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải lây nhiễm theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).
8	Thùng đựng chất thải lây nhiễm dung tích 120 lít	Cái	5	- Dung tích: 120 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương, bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật. - Kích thước: 550 (dài) $\times$ 460 (rộng) $\times$ 940 (cao) mm (± 20 mm). - Trang bị 02 bánh xe cao su. Thùng rác được gắn chốt sắt dưới đáy chống mài mòn cho đáy thùng rác. - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Màu vàng theo quy định phân loại

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Thông số kỹ thuật
				chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải lây nhiễm theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).
9	Thùng đựng chất thải tái chế dung tích 30 lít	Cái	16	- Dung tích: 30 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước: 350 × 350 × 400 mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Trắng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng chất thải tái chế theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT hoặc văn bản thay thế (nếu có).
10	Thùng đựng chất thải tái chế dung tích 60 lít	Cái	5	- Dung tích: 60 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE nguyên sinh hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: có nắp kín mở bằng bàn đạp chân. - Kích thước : 450 (dài) × 400 (rộng) × 650 (cao) mm (± 20 mm). - Màu sắc: Màu trắng theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng chất thải tái chế theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có)
11	Thùng đựng chất thải tái chế dung tích 120 lít	Cái	5	- Dung tích: 120 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương, bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình hộp chữ nhật. - Kích thước: 550 (dài) × 460 (rộng) × 940 (cao) mm (± 20 mm). - Có nắp kín, bàn chân đạp mở nắp, có 2 bánh xe. - Màu sắc: Màu trắng theo quy định phân loại

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Thông số kỹ thuật
				chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng chất thải tái chế theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế hoặc văn bản thay thế (nếu có).
12	Thùng đựng chất thải nguy hại dung tích 30 lít	Cái	22	- Dung tích: 30 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách - Kích thước: $350 \times 350 \times 400$ mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân. - Màu sắc: Đen theo quy định phân loại chất thải y tế. - Nhãn nhận diện: Có biểu tượng cảnh báo chất thải nguy hại theo Thông tư 20/2021/TT-BYT hoặc văn bản thay thế (nếu có).
13	Thùng rác văn phòng dung tích 12 lít	Cái	52	- Dung tích: 12 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Làm từ nhựa PP/HDPE; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Thiết kế gọn nhẹ, tiết kiệm diện tích, phù hợp sử dụng trong phòng làm việc, phòng bệnh hoặc khu vực vệ sinh. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Nắp thùng: Có nắp đậy kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân.
14	Thùng rác văn phòng dung tích 30 lít	Cái	24	- Dung tích: 30 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Làm từ nhựa PP nguyên sinh; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Gồm thân thùng và ruột chứa rác có quai xách. - Kích thước 262 (dài) $\times 384$ (rộng) $\times 489$ (cao) mm (± 20 mm). - Nắp thùng: Có nắp đậy kín, cơ cấu mở bằng bàn đạp chân.

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Thông số kỹ thuật
15	Sọt rác văn phòng dung tích 10 lít	Cái	22	- Dung tích: 10 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Làm từ nhựa PP/HDPE; bề mặt trong và ngoài nhẵn, đồng đều màu sắc. - Cấu tạo: Thiết kế dạng sọt mở, có khóa gài hoặc vành giữ túi rác chắc chắn, thuận tiện cố định túi nilon. - Kiểu dáng: Kích thước gọn nhẹ, phù hợp sử dụng trong văn phòng, phòng làm việc và các khu vực trong nhà.
16	Thùng inox 03 ngăn nắp lật cong	Cái	20	- Kích thước : 1.045 (dài) $\times$ 450 (rộng) $\times$ 900 (cao) mm (± 20 mm). - Chất liệu: Thân thùng: Inox SUS304 dày $\geq 0,8$ mm. - Ruột thùng: Inox SUS304 dày $\geq 0,6$ mm, kích thước: 300 (dài) $\times$ 300 (rộng) $\times$ 580 (cao) mm (± 10 mm). - Bề mặt: các mối ghép được gia công chính xác; mối hàn chắc chắn, xử lý nhẵn, không lộ xỉ hàn, không nứt, không rỉ. - Cấu tạo: Thùng gồm 03 ngăn phân loại rác độc lập, cửa mở phía trước thuận tiện cho việc tháo lắp và vệ sinh; mỗi ngăn có 01 ruột chứa rác inox dạng vuông có tay cầm thuận tiện thu gom chất thải. - Nắp thùng: Thiết kế nắp lật kiểu bập bênh, đóng mở. Các chi tiết được gia công bằng máy, mối hàn chắc chắn, bề mặt mài nhẵn, không cạnh sắc. - Chân đế: Có 04 chân tăng chỉnh bằng cao su chống trượt, giúp cân bằng khi lắp đặt trên nhiều loại mặt bằng. - Có biểu tượng chất thải phía mặt ngoài mỗi ngăn.
17	Xô đựng chất thải y tế dung tích 10 lít	Cái	63	- Dung tích: 10 lít ($\pm 10\%$). - Chất liệu: Thân và nắp làm từ nhựa HDPE hoặc tương đương; thành và đáy dày, chống đâm xuyên, chống rò rỉ, không thấm nước; bề mặt nhẵn, đồng đều màu sắc. - Kiểu dáng: Hình trụ; có nắp kín kèm nắp xoay đóng mở; có lỗ bỏ tiêm, và quai xách thuận tiện di chuyển. - Màu sắc: màu Xanh có logo y tế.